

Bản án số: 41/2024/HSST
Ngày 13 – 5 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Mạnh Chiến

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới

Ông Trần Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

- Những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

Ông Phạm Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ông Bùi Tuấn Ninh – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí và điểm cầu thành phần phòng xử án trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí. Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn T

Sinh ngày 02 tháng 12 năm 1994; tại huyện Mù Cang Lũ, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký thường trú: Bản BM, xã A, huyện Mù Cang Lũ, tỉnh Điện Biên. Nơi ở hiện nay: Tổ B, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn T1 và bà: Tòng Thị L; vợ: Lương Thị L, có 02 con lớn sinh năm 2019 nhỏ sinh năm 2021. Tiền án: Ngày 27/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Lũ, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 22/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 01/10/2018 chấp hành xong Bản án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Cà Văn H

Sinh ngày 12 tháng 6 năm 2000; tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn Đ và bà: Cà Thị P; vợ: Vì Thị D, có 02 con lớn sinh năm 2019 nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án: Ngày 29/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Văn K, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Cà Văn H luôn thay đổi nơi ở để tìm việc làm. Khoảng 09 giờ ngày 25/12/2023 H đi bộ đến khu vực đường BV thuộc phường VN, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì phát hiện ông Lê Văn K dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn trắng vàng đen, biển số 15D1 - 047.24 tại vỉa hè, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện rồi đi bộ ra chỗ thi công sửa đường cách vị trí dựng xe khoảng 15m. H đã nảy sinh việc lấy trộm xe bán lấy tiền ăn tiêu, lợi dụng sơ hở khi ông K không để ý, H đi bộ đến gần ngồi lên xe, gạt chân chống, mở chìa khóa điện, nổ máy điều khiển xe đi, sau đó mở cốp xe phát hiện có 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong ví có 3.000.000đ (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ), cùng một số giấy tờ tùy thân khác mang tên ông Lê Văn K; H tháo biển số xe cất vào cốp xe nhằm tránh sự phát hiện. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày ông K phát hiện bị mất xe mô tô đã đến cơ quan Công an trình báo.

Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô đến buổi trưa cùng ngày H điều khiển xe đi mua ma túy tại khu vực cầu sắt, thành phố Hải Phòng, khi mua xong ma túy H đi ra khu vực cầu TB, thành phố Hải Phòng thì gặp Lò Văn T (*là bạn cùng chấp hành án phạt tù tại Trại giam Y, tỉnh Sơn La trước đây*), đang ngồi sau xe mô tô chở khách. T xuống xe đến nói chuyện và rủ H về nhà do T thuê tại Tổ B, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, để chơi và cùng sử dụng ma túy. Do không còn tiền T nói H mỗi người

góp 5.000đ mua bơm kim tiêm và nước cất, H đưa cho 5.000đ để T vào hiệu thuốc bên đường mua 02 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Sau đó T cùng người lái xe mô tô đi trước dẫn đường, còn H điều khiển xe mô tô đi phía sau về nhà T thuê.

Khoảng 21 giờ cùng ngày tại phòng ngủ phía sau tầng 2, T lấy 02 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất mua trước đó để trên nền nhà, còn H lấy trong túi quần 01 gói giấy bên trong là chất ma túy đã mua trước đó, rồi đổ ma túy vào 01 bơm kim tiêm, bẻ đầu lọ nước cất cho vào bơm kim tiêm có ma túy, H cầm bơm kim tiêm pha chế lắc đều cho ma túy tan ra. Tiếp đó H chia $\frac{1}{2}$ lượng ma túy đã pha chế vào bơm kim tiêm còn lại đưa cho T 01 bơm kim tiêm chứa ma túy, sau đó cả hai tự sử dụng bằng hình thức “chích” vào cơ thể.

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 26/12/2023 tại đường dân sinh thuộc tổ B khu V, phường M, thị xã Đông Triều, Công an phường M kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu chất ma túy. Thu giữ tại tay trái T đang cầm 01 gói nilon màu hồng buộc tròn, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lò Văn T, thu giữ trên nền nhà gần cửa ra vào phòng ngủ phía sau tầng 02: 02 bơm kim tiêm và 01 vỏ lọ nước cất bằng nhựa đã qua sử dụng. Thu giữ tại khu vực sân: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu trắng vàng đen, trong cốp xe có 01 biển số 15D1 - 047.24.

Căn cứ tài liệu điều tra, cùng ngày (26/12/2023) cơ quan Công an đã bắt giữ Cà Văn H. Vật chứng thu giữ của H: 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong có 2.318.000đ, 01 căn cước công dân, 02 thẻ tuần đường, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ đảng viên, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lê Văn K.

Bản kết luận giám định số 1878/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói nilon thu giữ của Lò Văn T là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,237gam.

Bản kết luận giám định 02/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tìm thấy chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu thu giữ của Lò Văn T và Cà Văn H.

Bản kết luận giám định số 120/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trên 02 bơm kim tiêm nhựa gửi giám định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn trắng vàng đen, biển số 15D1 - 047.24 đã qua sử dụng, trị giá 5.700.000đ; 01 chiếc ví da màu nâu, đã qua sử dụng không đủ thông tin để định giá.

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ mua của một người đàn ông không quen biết vào trưa ngày 25/12/2023 tại khu vực đường tàu, thuộc thành phố Hải Phòng với giá 300.000đ, mục đích để sử dụng.

Còn nguồn gốc số ma túy mà H bỏ ra cho cả hai cùng sử dụng do H mua của một người đàn ông không quen biết vào sáng ngày 25/12/2023 tại khu vực cầu S, thuộc thành phố Hải Phòng với giá 400.000đ, mục đích để sử dụng. Số tiền 3.000.000đ trộm cắp được thì H đã sử dụng ăn tiêu cá nhân 682.000đ, còn lại 2.318.000đ.

Bản cáo trạng số 441/CT-VKSĐT ngày 25/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bị cáo Cà Văn H bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 48 đến 60 tháng tù. Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cà Văn H từ 12 đến 15 tháng tù về tội về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 27 đến 30 tháng tù về tội tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 39 đến 45 tháng tù. Vật chứng tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định, 02 bơm kim tiêm, 01 vỏ nọ nước cất; buộc bị cáo Cà Văn H phải nộp lại số tiền đã chi tiêu.

Quá trình khai báo các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc khai báo tự nguyện không bị ép buộc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện: do có nhu cầu sử dụng ma túy sáng ngày 25/12/2023 bị cáo Lò Văn T thuê xe ôm đi đến khu vực đường tàu thành phố Hải Phòng, mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000đ. Sau đó bị cáo gặp Cà Văn H và do có ma túy trong người T đã rủ H về nơi ở cùng sử dụng, đồng thời nói H đưa tiền để mua bơm kim tiêm và nước cất. Đến khoảng 21 giờ ngày 25/12/2023 tại nơi ở của T nói H bỏ ra ma túy ra sử dụng, đồng thời T đưa cho H 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất, H lấy gói ma túy trong người ra pha chế rồi chia cho T cùng sử dụng. Khoảng 7 giờ ngày 26/12/2023 T cầm theo gói ma túy đã mua trước đó ra ngoài thì bị phát hiện bắt giữ. Số ma túy H bỏ ra sử dụng là mua tại khu vực cầu S, thành phố Hải Phòng, với giá 400.000đ mục đích để sử dụng.

Sáng ngày 25/12/2023 lợi dụng sơ hở của chủ xe bị cáo Cà Văn H đã trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 15D1 - 047.24 tại vỉa hè đường Bùi Viện thuộc phường VN, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, trong cốp xe có 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong ví có 3.000.000đ cùng một số giấy tờ tùy thân của ông Lê Văn K.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh và phù hợp với lời khai của người bị hại Lê Văn K về việc bị mất tài sản là xe mô tô và ví tiền; phù hợp với lời khai của người chứng kiến Phùng Văn P và Vũ Thị M về việc chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt, thu giữ vật chứng của bị cáo; Phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh xác định hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 07 giờ 45 phút ngày 26/12/2023, bản kết luận giám định chất ma túy và bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Như vậy có căn cứ kết luận vào khoảng 09 giờ ngày 25/12/2023, tại khu vực đường BV thuộc phường VN, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, lợi dụng sơ hở Cà Văn H có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 15D1 - 047.24, trị giá 5.700.000đ và số tiền 3.000.000đ của ông Lê Văn K. Tổng giá trị tài sản Hưng chiếm đoạt là 8.700.000đ.

Đến khoảng 21 giờ ngày 25/12/2023 tại nơi ở của Lò Văn T thuộc tổ B khu V, phường M, thị xã Đông Triều, T đã có hành vi cung cấp, sử dụng địa điểm và dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; Cà Văn H có hành vi cung cấp chất ma túy, loại Heroine, công cụ và trực tiếp pha chế ma túy để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức đưa chất ma túy vào cơ thể.

Tiếp đến khoảng 07 giờ 15 phút ngày 26/12/2023, tại khu vực Tổ B, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,237g ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Cà Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 255 quy định: *Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

Khoản 1 Điều 249 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Khoản 1 Điều 173 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm xã hội khác. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe, nhưng đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, tụ tập tổ chức sử dụng chất ma túy và cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích thỏa mãn việc sử dụng ma túy của bản thân. Bị cáo Lò Văn T đã nhiều lần vi phạm pháp luật.

Về tính chất vai trò đồng phạm đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cả hai bị cáo có vai trò như nhau, bị cáo Lò Văn T là người trực tiếp chủ động khởi xướng việc sử dụng ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Cà Văn H có hành vi cung cấp chất ma túy, trực tiếp pha chế ma túy và đưa cho T sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích vào cơ thể.

Bị cáo Lò Văn T thực hành vi phạm tội độc lập trong việc cất giữ trái phép chất ma túy để nhằm thỏa mãn việc sử dụng chất ma túy của bản thân, với khối lượng đã bị thu giữ là 0,237 gam Heroine.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Cà Văn H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sơ hở trộm cắp xe máy và ví tiền của bị hại, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 8.700.000đ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã có 01 lần bị xét xử chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải nhận thức được việc làm của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tại phiên tòa đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án.

Các bị cáo phải tự chịu trách nhiệm về từng hành vi của mình, tương ứng với tính chất mức độ của việc thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời cũng cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu được bồi thường, đối với số tiền 682.000đ còn thiếu mà bị cáo đã sử dụng nên cần thiết phải truy thu của bị cáo Cà Văn H số tiền này để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Lượng ma túy và 02 bơm kim tiêm nhựa hoàn lại sau giám định được niêm phong, đây là vật cấm lưu hành mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với tài sản là 01 xe mô tô, ví da, số tiền 2.318.000đ và các giấy tờ mang tên Lê Văn K, cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung không phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí bị cáo Cà Văn H là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và xin miễn án phí, nên được xem xét miễn nộp án phí. Bị cáo Lò Văn T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Cà Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lò Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 54 (năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 26/12/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Cà Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 42 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 26/12/2023.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Cà Văn H phải nộp lại số tiền 682.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, 02 bơm kim tiêm nhựa hoàn lại sau giám định và 01 vỏ lọ nước cất bằng nhựa đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì số 1878/KL-KTHS ngày 31/12/2023 và số 120/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng số 78 ngày 25/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn H.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hay niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- THAHS CA Tx Đông Triều;
- Hồ sơ nghiệp vụ CA Tx Đông Triều;
- VKSND; THADS Tx Đông Triều;
- TAND, VKSND tỉnh QN;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Dương Mạnh Chiến